

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 2740/STC-QLNS
V/v công khai tài chính 9
tháng đầu năm 2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày 29 tháng 9 năm 2017

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định

Căn cứ Khoản 1 Điều 15 Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 4586/UBND-TH ngày 28/8/2017 của UBND tỉnh về việc thực hiện công khai ngân sách địa phương, Sở Tài chính công khai công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương 9 tháng đầu năm 2017 trên Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính tại địa chỉ: <http://stc.binhdinh.gov.vn/> (Mục Công khai tài chính).

Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QLNS.



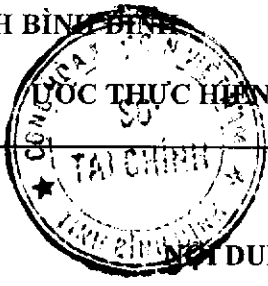
Lê Hoàng Nghi



SẢN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2017	SO SÁNH ƯỚC THỰC HIỆN VỚI (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	6.197.575	7.471.470	120,6	
I	Thu cân đối NSNN	6.045.000	5.172.390	85,6	
1	Thu nội địa	5.574.000	4.789.650	85,9	116,5
2	Thu từ dầu thô				
3	Thu cân đối từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu	471.000	382.740	81,3	113,4
4	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	152.575	2.299.080	1506,9	
B	TỔNG CHI NSDP	8.711.298	6.504.948	74,7	111,5
I	Chi cân đối NSDP	7.731.175	6.298.948	81,5	111,5
1	Chi đầu tư phát triển	1.659.710	1.745.176	105,1	112,4
2	Chi thường xuyên	5.911.735	4.552.750	77,0	114,6
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	3.750	1.022	27,3	
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.360			
5	Dự phòng ngân sách	154.620			
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NSTW cho NSDP	980.123	206.000	21,0	65,9
C	BỘI CHI NSDP/ BỘI THU NSDP	83.600			
D	CHI TRẢ NỢ GỐC	292.050	256.824	87,9	



ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

Đơn vị: Triệu đồng

ST T	MÔ TẢ NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2017	SO SÁNH ƯỚC THỰC HIỆN VỚI (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	6.045.000	5.172.390	85,6	115,7
I	Thu nội địa	5.574.000	4.789.650	85,9	116,5
1	Thu từ khu vực DNNN	772.000	335.000	43,4	58,5
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	197.500	200.000	101,3	180,0
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	1.783.000	1.164.000	65,3	126,0
4	Thuế thu nhập cá nhân	235.000	200.000	85,1	130,6
5	Thuế bảo vệ môi trường	550.000	480.000	87,3	121,2
6	Lệ phí trước bạ	245.500	154.000	62,7	98,5
7	Các loại phí, lệ phí	166.000	120.000	72,3	131,0
8	Các khoản thu về nhà, đất	1.290.500	1.785.150	138,3	
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp		650		101,7
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	10.500	11.500	109,5	102,8
-	Thu tiền sử dụng đất	1.100.000	1.500.000	136,4	109,2
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	180.000	229.000	127,2	203,0
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước		44.000		1039,2
9	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	45.500	20.000	44,0	90,7
10	Thu hồi vốn, thu cổ tức, lợi nhuận được chia của Nhà nước và lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp nhà nước	4.000	88.000	2200,0	
11	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	100.000	73.000	73,0	91,1
12	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	75.000	45.000	60,0	102,8
13	Thu khác ngân sách	110.000	125.500	114,1	150,9
II	Thu từ dầu thô				
III	Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	471.000	382.740	81,3	113,4
1	Thuế giá trị gia tăng thu từ hàng hóa nhập khẩu	215.000	215.000	100,0	141,1
2	Thuế xuất khẩu	160.000	110.940	69,3	151,5
3	Thuế nhập khẩu	80.000	56.800	71,0	123,6
4	Thuế tiêu tiêu thụ đặc biệt thu từ hàng hóa nhập khẩu	16.000			
5	Thuế bảo vệ môi trường thu từ hàng hóa nhập khẩu				
6	Thu khác				
IV	Thu viện trợ				
B	THU NSDP ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	5.116.950	4.380.440	85,6	182,8
1	Từ các khoản thu phân chia	3.070.580	1.967.460	64,1	146,1
2	Các khoản thu NSDP được hưởng 100%	2.046.370	2.412.980	117,9	230,0



THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2017	SỐ SANG ƯỚC THỰC HIỆN VỚI (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NSDP	8.711.298	6.504.948	74,7	111,5
A	CHI CÂN ĐỐI NSDP	7.731.175	6.298.948	81,5	111,5
I	Chi đầu tư phát triển	1.659.710	1.745.176	105,1	112,4
1	Chi đầu tư cho các dự án	1.564.710	941.176	60,2	92,4
2	Chi đầu tư và hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính của địa phương theo quy định của pháp luật				
3	Chi đầu tư phát triển khác	95.000	804.000	846,3	151,3
II	Chi thường xuyên	5.911.735	4.552.750	77,0	114,6
	Trong đó:				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	2.731.378	1.930.430	70,7	56,3
2	Chi khoa học và công nghệ	56.702	36.340	64,1	140,3
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	854.886	605.840	70,9	136,1
4	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	97.334	39.830	40,9	105,4
5	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình	27.009	26.630	98,6	87,1
6	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	45.316	28.270	62,4	120,1
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	34.416	52.800	153,4	85,3
8	Chi sự nghiệp kinh tế	522.410	336.010	64,3	118,8
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	1.083.433	882.640	81,5	98,2
10	Chi bảo đảm xã hội	227.269	407.440	179,3	157,5
III	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	3.750	1.022	27,3	
IV	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.360			
V	Dự phòng ngân sách	154.620			
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NSTW CHO NSDP	980.123	206.000	21,0	65,9
1	Chương trình mục tiêu quốc gia	287.429	55.000	19,1	63,6
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư	293.000	136.400	46,6	60,3
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	399.694	14.600	3,7	

Bình Định, ngày tháng 9 năm 2017

THUYẾT MINH

Tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương 9 tháng đầu năm 2017
(Kèm theo Công văn số 274/STC-QLNS ngày 29/9/2017 của Sở Tài chính)

Căn cứ Quyết định số 2577/QĐ-BTC ngày 29/11/2016 của Bộ Tài chính và Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 4545/QĐ-UBND ngày 12/12/2016 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2017 cho các Sở, Ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố. Trong đó:

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn : 6.128.600 triệu đồng;
- Tổng chi ngân sách địa phương : 8.711.298 triệu đồng.

I. Về công tác chỉ đạo điều hành

Thực hiện các chỉ đạo điều hành của Trung ương, các cơ quan chuyên môn đã chủ động tham mưu UBND tỉnh kịp thời ban hành các văn bản nhằm triển khai các nhiệm vụ tại: Quyết định số 78/QĐ-UBND ngày 12/01/2017 về việc ban hành một số chỉ tiêu và giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017; Công văn số 4958/STC-QLNS ngày 30/12/2016 về việc hướng dẫn thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2017; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 02/6/2017 về việc tăng cường chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính – ngân sách nhà nước năm 2017...

Với những chỉ đạo chủ động, quyết liệt ngay từ đầu năm, các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã tập trung tổ chức thực hiện các giải pháp chỉ đạo, điều hành thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2017 và đạt được những kết quả nhất định.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ thu – chi ngân sách 9 tháng đầu năm 2017

1. Về thu ngân sách nhà nước

Tổng thu ngân sách nhà nước ước thực hiện 5.252.390 triệu đồng, đạt 85,7% dự toán năm, tăng 15,7% so cùng kỳ. Trong đó, một số khoản thu chủ yếu sau:

- Các khoản thuế do Hải quan thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu: Ước thực hiện 382.740 triệu đồng, đạt 81,3% so dự toán năm, tăng 13,4% so với cùng kỳ năm trước. Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu kỳ này tăng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu là do sản lượng xuất khẩu của các mặt hàng tăng như: sản phẩm gỗ, hàng dệt, may, nhóm gỗ, thủy hải sản, chất dẻo...



- Thu nội địa: Ước thực hiện 4.789.650 triệu đồng, đạt 85,9% so dự toán năm, tăng 16,5% so với cùng kỳ năm trước (thu nội địa 9 tháng đầu năm 2016 thực hiện 4.110.002 triệu đồng, đạt 88,9% dự toán năm 2016). Nếu loại trừ tiền sử dụng đất, thu cổ tức, lợi nhuận được chia, lợi nhuận còn lại và thu xổ số kiến thiết thì thu nội địa ước thực hiện 3.128.650 triệu đồng, đạt 71,6% dự toán năm, tăng 17,8% so cùng kỳ năm trước.

Trong cơ cấu nguồn thu, một số khoản thu tăng so với cùng kỳ năm trước như: thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (tăng 80%), thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh (tăng 26%), thuế thu nhập cá nhân (tăng 30,6%), thuế bảo vệ môi trường (tăng 21,2%), thu phí, lệ phí (tăng 31%), thu tiền sử dụng đất (tăng 9,2%), thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước (tăng 103%), thu tại xã (tăng 6,7%), thu phạt vi phạm ATGT (tăng 19%), thu khác (tăng 82,6%).

Tuy nhiên, có nhiều khoản thu 9 tháng đầu năm đạt thấp so với mức bình quân chung 9 tháng như: thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương (đạt 48%) và doanh nghiệp nhà nước địa phương (đạt 34,9%), thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh (đạt 65,3%), lệ phí trước bạ (đạt 62,7%), thu tại xã (đạt 60%) thu cấp quyền khai thác khoáng sản (đạt 44%). Một số nguyên nhân chủ yếu: cơ chế quản lý các doanh nghiệp trong lĩnh vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh chưa chặt chẽ; một số doanh nghiệp lớn hoạt động trong các lĩnh vực viễn thông, kinh doanh thức ăn gia súc có số nộp thuế GTGT, thuế TNDN giảm so cùng kỳ; ảnh hưởng của chính sách hoàn thuế GTGT thay đổi, có hiệu lực từ ngày 01/7/2016.

2. Về chi ngân sách địa phương

Tổng chi ngân sách địa phương 9 tháng đầu năm khoảng 6.761.772 triệu đồng, đạt 77,6% dự toán năm và tăng 11,5% so cùng kỳ. Trong đó, chi ngân sách tỉnh 2.913.712 triệu đồng, đạt 67,6% dự toán năm và ngân sách huyện, thị xã, thành phố (kể cả ngân sách xã, phường, thị trấn) 3.848.060 triệu đồng, đạt 87,4% dự toán năm. Chi tiết các nội dung chi như sau:

- Chi đầu tư phát triển ngân sách địa phương: Ước thực hiện 2.002.000 triệu đồng, đạt 120,6% dự toán năm và tăng 12,4% so cùng kỳ. Trong đó, chi nguồn vốn đầu tư ngân sách tỉnh quản lý là 1.151.000 triệu đồng, vượt đạt 104,1% dự toán; ngân sách huyện, thị xã, thành phố (bao gồm ngân sách xã, phường, thị trấn) là 851.000 triệu đồng, đạt 153,7% dự toán.

- Chi thường xuyên: Ước thực hiện 4.552.750 triệu đồng, đạt 77% dự toán và tăng 14,6% so cùng kỳ. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, ngay từ đầu năm các cơ quan tài chính đã tiến hành nhập dự toán kinh phí cho các đơn vị trên chương trình quản lý TABMIS, thực hiện thẩm tra dự toán theo quy định để đảm bảo chi lương cho các đơn vị và đảm bảo chi hỗ trợ cho một số nội dung chi hoạt động khác; phân bổ dự toán kinh phí mục tiêu ngay từ đầu năm, đảm bảo cho các

huyện, thành phố, thị xã thực hiện các chính sách an sinh xã hội, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Chi trả nợ lãi, phí vay: Ước thực hiện 1.022 triệu đồng, đạt 27,3% kế hoạch. Các khoản nợ gốc, lãi, và phí vay được hoàn trả đúng theo Nghị quyết HĐND tỉnh và đúng kỳ hạn.

- Chi theo mục tiêu: Ước thực hiện 206.000 triệu đồng, đạt 21% dự toán và bằng 65,9% so với cùng kỳ năm trước (chủ yếu là chi từ nguồn vốn đầu tư).

- Về sử dụng nguồn dự phòng ngân sách tỉnh: Trong 9 tháng đầu năm, trên địa bàn tỉnh chưa phát sinh các nhiệm vụ cấp bách thuộc nhiệm vụ chi ngân sách cấp tỉnh nên từ nguồn dự phòng ngân sách tỉnh năm 2017 chưa sử dụng. Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh để báo cáo Thường trực HĐND tỉnh.

Về cơ bản, chi ngân sách địa phương được đảm bảo theo nhiệm vụ đã được giao ngay từ đầu năm như: chi lương, chi thực hiện các chính sách an sinh xã hội... Các nhiệm vụ chi cấp thiết như: chi phòng, chống dịch bệnh, chi bồi thường, GPMB cho các công trình trọng điểm... được thực hiện kịp thời. Việc chi trả nợ gốc đến hạn, chi trả nợ lãi, phí vay cũng được thực hiện đầy đủ và đúng kế hoạch theo Nghị quyết đã được HĐND tỉnh thông qua

IV. Nhiệm vụ thu, chi và giải pháp chỉ đạo, điều hành trong 3 tháng cuối năm nhằm thực hiện hoàn thành dự toán năm 2017

1. Về thu ngân sách

- Cục Thuế tiếp tục tiến hành phân tích, đánh giá và xác định thật sát số thuế phải thu so với dự toán năm 2017 khi thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài chính, trọng tâm là lĩnh vực thuế, hải quan, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh.

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Luật Ngân sách nhà nước, Luật Phí, lệ phí và một số Luật khác có hiệu lực từ ngày 01/01/2017.

- Cục Thuế chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan rà soát, đánh giá tổng thể tình hình thực hiện Đề án dán tem niêm phong đồng hồ đếm tổng trên các cột đo xăng dầu trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện Đề án đối với các doanh nghiệp đã thực hiện việc dán tem và tiếp tục thực hiện việc dán tem niêm phong đồng hồ đếm tổng trên các cột đo xăng dầu đối với các doanh nghiệp chưa thực hiện trong năm 2016.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, tập trung vào các doanh nghiệp, lĩnh vực, mặt hàng trọng điểm, có độ rủi ro cao, nâng tỷ lệ số doanh nghiệp được thanh tra, kiểm tra thuế trong năm 2017; phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, gian lận thuế, trốn thuế. Xây dựng và triển khai

thực hiện các giải pháp tăng cường quản lý chặt chẽ việc phát hành và sử dụng hóa đơn thuế giá trị gia tăng, nhất là đối với khu vực doanh nghiệp tư nhân.

- Kiểm tra, chấn chỉnh việc quản lý khoán thuế của cơ quan Thuế ở cơ sở, nhất là ở các thành phố, đô thị và cơ sở kinh doanh có quy mô lớn; chuyển mạnh các hộ kinh doanh lớn đang quản lý theo mô hình khoán sang nộp thuế theo kê khai và hạch toán kế toán theo quy định.

- Khẩn trương triển khai việc kết nối thông tin giữa cơ quan Thuế với người nộp thuế, nhất là với doanh nghiệp, siêu thị, khách sạn, nhà hàng lớn.

- Triển khai có hiệu quả Quy chế phối hợp trong công tác thu, nộp ngân sách nhà nước tỉnh Bình Định theo Quyết định số 2116/QĐ-UBND ngày 14/6/2017 của UBND tỉnh.

- Rà soát, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư cơ sở hạ tầng ở các khu tái định cư, khu dân cư mới để đẩy nhanh tiến độ đấu giá quyền sử dụng đất năm 2017; tiến hành đôn đốc thu nộp ngân sách tiền sử dụng đất các dự án đã thực hiện đấu giá hoặc giao đất, tiền sử dụng đất các dự án đã hết thời gian gia hạn nộp theo quy định. Rà soát lại quỹ nhà, đất thuộc cấp mình quản lý để lập phương án sắp xếp phù hợp; trường hợp dôi dư, không cần sử dụng hoặc sử dụng không đúng mục đích thì lập kế hoạch thu hồi để trình cấp có thẩm quyền cho thanh lý, bán nộp ngân sách nhà nước.

2. Về chi ngân sách

- Điều hành chi trong phạm vi dự toán được giao. Chủ động rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi; giảm tối đa và công khai các khoản chi hội nghị, hội thảo; hạn chế mua sắm ô tô công và trang thiết bị đắt tiền; mở rộng thực hiện khoán xe ô tô công đảm bảo hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm... Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Đẩy mạnh đổi mới cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công, giá dịch vụ công. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ chế hoạt động tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong từng lĩnh vực gắn với thúc đẩy lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công đã đề ra.

- Tiếp tục thực hiện tốt chủ trương mua sắm tập trung theo Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn của địa phương.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính khi thi hành công vụ theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 05/CT-BTC ngày 07/11/2016 của Bộ Tài chính.

Trên đây là nội dung báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương 9 tháng đầu năm 2017./.